

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2024/DS-ST
Ngày: 19 - 8 - 2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Năng Quân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Linh.

2. Ông Nguyễn Khắc Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Đức - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa:
Ông Phan Đình Toàn - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 180/2024/TLST-DS, ngày 29 tháng 5 năm 2024 về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXX-ST, ngày 16 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T (Sacombank). Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi Ng, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Phạm Đình V - Chức vụ: Giám đốc - Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T (Sacombank) - CN Đắk Lắk.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T - CVKH; Địa chỉ: Số 435 đường Giải Ph, thị trấn Ea D, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông Đoàn Thanh Th; Địa chỉ: Thôn 2, xã Ea R, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 21 tháng 9 năm 2022 Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T - CN Đắk Lắk có ký Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng với ông Đoàn Thanh Th. Theo đó, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng hạn mức cho ông Đoàn Thanh Th số tiền 50.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi cấp thẻ tín dụng ông Đoàn Thanh Th đã thực hiện các giao dịch dân sự nhiều lần, nhưng không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo quy định và đã chuyển nợ quá hạn, nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán và số dư nợ còn thiếu đã chuyển nợ quá hạn theo Điều 24.4 của phụ lục điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng. Mặc dù, Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu ông Đoàn Thanh Th có trách nhiệm thanh toán, nhưng ông Đoàn Thanh Th vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng. Vì vậy, ông Th đã vi phạm các điều khoản được quy định tại hợp đồng đã ký kết, nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Đoàn Thanh Th phải trả số tiền 92.934.479 đồng (trong đó, nợ gốc là 61.252.191 đồng, lãi trong hạn 21.121.525 đồng, lãi quá hạn 10.560.763 đồng tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 19/8/2024). Ngoài ra, ông Đoàn Thanh Th còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi trả xong nợ.

Quá trình tham gia tố tụng bị đơn ông Đoàn Thanh Th trình bày:

Ông Đoàn Thanh Th thừa nhận và thống nhất với nội dung mà đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã trình bày là đúng sự thật về số tiền hiện nay ông Đoàn Thanh Th còn nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T - CN Đắk Lắk là 61.252.191 đồng. Số tiền này ông Đoàn Thanh Th vay thông qua hình thức ký Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng. Nay Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T khởi kiện yêu cầu ông Đoàn Thanh Th trả số tiền nợ gốc và lãi suất phát sinh thì ông Đoàn Thanh Th đồng ý trả nợ gốc, còn lãi suất thì đề nghị Ngân hàng miễn cho ông Thuận.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương t (Sacombank).

Buộc ông Đoàn Thanh Th có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín số tiền gốc là 61.252.191 đồng và tiền lãi suất phát sinh theo quy định pháp luật.

Ngoài ra, ông Đoàn Thanh Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà HĐXX nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T khởi kiện ông Đoàn Thanh Th phải trả số tiền đã vay theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng, bị đơn có nơi cư trú tại thôn 2, xã Ea R, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk. Do vậy, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo, tỉnh Đắk Lắk là đúng quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2]. Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn ông Đoàn Thanh Th đã được tổng đạt hợp lệ đến phiên toà xét xử lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự.

[2]. Về nội dung vụ án: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn ông Đoàn Thanh Th phải trả số tiền là 92.934.479 đồng (trong đó, nợ gốc 61.252.191 đồng, lãi trong hạn 21.121.525 đồng và lãi quá hạn 10.560.763 đồng, tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 19/8/2024). Ngoài ra, ông Đoàn Thanh Th phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh cho đến khi trả xong nợ. Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình tham gia tố tụng ông Đoàn Thanh Th thừa nhận có ký Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T và hiện nay còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 61.252.191 đồng, nên đây là những tình tiết không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, Hợp đồng cấp thẻ tín dụng được xác lập giữa các đương sự là tự nguyện, có hình thức, nội dung phù hợp với quy định pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên có hiệu lực pháp luật. Nay ông Đoàn Thanh Th đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay tài sản, ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng của nguyên đơn. Do đó, căn cứ Điều 280, Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T. Buộc ông Đoàn Thanh Th phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T số tiền là 92.934.479 đồng (trong đó, nợ gốc là 61.252.191 đồng, lãi trong hạn là 21.121.525 đồng và lãi quá hạn là 10.560.763 đồng tính đến ngày xét

xử sơ thẩm ngày 19/8/2024). Ngoài ra, ông Đoàn Thanh Th phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh cho đến khi trả xong nợ.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn ông Đoàn Thanh Th phải chịu số tiền 4.646.723 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 117, Điều 118, Điều 119, Điều 280, Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T.

Buộc ông Đoàn Thanh Th có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T tổng số tiền là 92.934.479 đồng (trong đó, nợ gốc 61.252.191 đồng, tiền lãi suất tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 19/8/2024 là 31.682.288 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông Đoàn Thanh Thuận còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Về án phí: Ông Đoàn Thanh Th phải chịu số tiền 4.646.723 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T số tiền 2.075.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo theo biên lai số: 0002093, ngày 24 tháng 5 năm 2024.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Năng Quân